TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHƯ THANH** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 63/2021/QĐST-HNGĐ	*Như Thanh, ngày 03 tháng 6 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 60/2021/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 4 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Chị Lương Thị D - Sinh năm 1985
Địa chỉ: Thôn Quảng Đ, xã Xuân T, huyện Như T, tỉnh Thanh Hóa.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Ông Hoàng Đức H - Trợ giúp viên, trợ giúp pháp lý chi nhánh số 4 thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Thanh Hóa

Bị đơn: Anh Lô Văn K - Sinh năm 1982
Địa chỉ: Thôn Quảng Đ, xã Xuân T, huyện Như T, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 5 năm 2021

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lương Thị D và anh Lô Văn K.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Về hôn nhân: Chị Lương Thị D và anh Lô Văn K thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Lương Thị D và anh Lô Văn K thống nhất có hai con chung là Lô Văn K2, sinh ngày 26/6/2004 và Lô Thị N, sinh ngày 24/3/2009. Khi ly hôn hai bên thống nhất, chị D trực tiếp nuôi dưỡng cháu K2 và cháu N, anh K cấp dưỡng nuôi con cùng chị D mỗi tháng 1.000.000 đồng/một cháu. Thời gian cấp dưỡng từ tháng 6/2021 cho đến khi người được cấp dưỡng đủ 18 tuổi.

Anh K có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- *Về tài sản và công nợ*: Chị Lương Thị D và anh Lô Văn K thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Chị Lương Thị D và anh Lô Văn K thống nhất: chị D chịu án phí ly hôn, anh K chịu án phí cấp dưỡng nuôi con. Tuy nhiên, cả chị D và anh K đều là người là người dân tộc thiểu số cư trú tại xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên miễn án phí ly hôn cho chị D và anh K.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Như Thanh;
- Thi hành án (để thi hành);
- UBND xã Xuân Thái, huyện Như Thanh;
- Phòng giám đốc án TA tỉnh;
- Lưu Hồ sơ.

Thẩm phán

Lê Văn Quân